

Số: 619/2026/CV-CII
No: 619/2026/CV-CII

Tp. Hồ Chí Minh, 29 tháng 07 năm 2026
Ho Chi Minh City, July 29th, 2026

BÁO CÁO

Định kỳ tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu doanh nghiệp
PERIODIC REPORT ON CORPORATE BOND'S PRINCIPAL AND
INTEREST PAYMENTS

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To:

- The State Securities Commission;
- Ho Chi Minh City Stock Exchange;
- Hanoi Stock Exchange.

I. Báo cáo tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu/Report on bond principal and interest payments

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/06/2026)/Reporting period from January 01, 2026 to June 30, 2026)

Đơn vị: tỷ đồng/Unit: VND billion

Mã trái phiếu Bond code	Kỳ hạn Period	Ngày phát hành Issue date	Ngày đáo hạn Maturity	Số dư đầu kỳ Opening balance		Thanh toán trong kỳ Payment during the period		Dư nợ cuối kỳ Closing balance	
				Gốc Principal	Lãi Interest	Gốc Principal	Lãi Interest	Gốc Principal	Lãi Interest
CII426028	15 năm/15 years	25/06/2026	25/06/2041	-	-	-	-	2.500,00	4,11

II. Báo cáo tình hình nắm giữ trái phiếu theo nhà đầu tư/Report on bond ownership according to the type of investors

(Kỳ báo cáo từ ngày 01/01/2026 đến ngày 25/06/2026)/Reporting period from January 01, 2026 to June 25, 2026^(*)

Đơn vị: tỷ đồng/Unit: VND billion

Loại Nhà đầu tư Type of investors	Dư nợ đầu kỳ Opening balance		Thay đổi trong kỳ Changes during the period		Dư nợ cuối kỳ Closing balance	
	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage	Giá trị Value	Tỷ trọng Percentage
I. Nhà đầu tư trong nước/Domestic investors	-	-	2.153,96	86,16%	2.153,96	86,16%
1. Nhà đầu tư có tổ chức/Institutional investors	-	-	1.292,54	51,70%	1.292,54	51,70%
a) Tổ chức tín dụng ^(**) /Credit institutions	-	-	121,60	4,86%	121,60	4,86%
b) Quỹ đầu tư /Investment funds	-	-	121,93	4,88%	121,93	4,88%
c) Công ty chứng khoán/Securities companies	-	-	848,66	33,95%	848,66	33,95%
d) Công ty Bảo hiểm/Insurance companies	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác/Other organisations	-	-	200,34	8,01%	200,34	8,01%
2. Nhà đầu tư cá nhân/Individual investors	-	-	861,42	34,46%	861,42	34,46%
II. Nhà đầu tư nước ngoài/ Foreign investors	-	-	346,04	13,84%	346,04	13,84%
1. Nhà đầu tư có tổ chức/Institutional investors	-	-	258,69	10,35%	258,69	10,35%
a) Tổ chức tín dụng/ Credit institutions	-	-	-	-	-	-
b) Quỹ đầu tư/ Investment funds	-	-	103,82	4,15%	103,82	4,15%

3177
TỶ
ĐẦU
KÝ THU
PHỔ
HỒ CH

Loại Nhà đầu tư <i>Type of investors</i>	Dư nợ đầu kỳ <i>Opening balance</i>		Thay đổi trong kỳ <i>Changes during the period</i>		Dư nợ cuối kỳ <i>Closing balance</i>	
c) Công ty chứng khoán/ <i>Securities companies</i>	-	-	113,70	4,55%	113,70	4,55%
d) Công ty Bảo hiểm/ <i>Insurance companies</i>	-	-	-	-	-	-
đ) Các tổ chức khác/ <i>Other organisations</i>	-	-	41,18	1,65%	41,18	1,65%
2. Nhà đầu tư cá nhân/ <i>Individual investors</i>	-	-	87,34	3,49%	87,34	3,49%
Tổng/Total	-	-	2.500,00	100,00%	2.500,00	100,00%

(*) Ngày 25/06/2026 là ngày phát hành trái phiếu / *June 25, 2026 is the bond issuance date.*

(**) Tổ chức tín dụng bao gồm: ngân hàng thương mại, công ty tài chính, công ty cho thuê tài chính, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân/*Credit institutions include: commercial banks, finance companies, financial leasing companies, microfinance institutions, people's credit funds.*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: DN.

Recipients:

- As above;
- Archived: company

XÁC NHẬN ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH TRÁI

PHIẾU/CONFIRMATION BY THE LEGAL REPRESENTATIVE OF THE BOND ISSUER

TỔNG GIÁM ĐỐC

GENERAL DIRECTOR



LÊ QUỐC BÌNH